

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 18798 /CTBDU-TTHT

V/v hủy hóa đơn điện tử
và hoàn thuế GTGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bình Dương, ngày 15 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY TNHH SỨ KỸ THUẬT MINH LONG 2
Địa chỉ: Số 328, Đại lộ Bình Dương, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
MST: 3700147652

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được văn bản số 01/CV-CT/2022 ngày 04/07/2024 của CÔNG TY TNHH SỨ KỸ THUẬT MINH LONG 2 (sau đây gọi là Công ty) về việc hủy hóa đơn điện tử và hoàn thuế GTGT. Qua nội dung văn bản nêu trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về việc xử lý hóa đơn sai sót:

“Điều 19. Xử lý hóa đơn có sai sót

1. Trường hợp người bán phát hiện hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế chưa gửi cho người mua có sai sót thì người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này về việc hủy hóa đơn điện tử có mã đã lập có sai sót và lập hóa đơn điện tử mới, ký số gửi cơ quan thuế để cấp mã hóa đơn mới thay thế hóa đơn đã lập để gửi cho người mua. Cơ quan thuế thực hiện hủy hóa đơn điện tử đã được cấp mã có sai sót lưu trên hệ thống của cơ quan thuế.

2. Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

a) Trường hợp có sai sót về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót thì người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn có sai sót và không phải lập lại hóa đơn. Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử có sai sót theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này, trừ trường hợp hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế có sai sót nếu trên chưa gửi dữ liệu hóa đơn cho cơ quan thuế.

b) Trường hợp có sai; mã số thuế; sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn điện tử như sau:

b1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

b2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế)...”

Căn cứ quy định nêu trên và nội dung văn bản hỏi, Cục Thuế hướng dẫn nguyên tắc cho Công ty như sau:

Trường hợp hóa đơn điện tử đã được cơ quan thuế cấp mã và đã gửi cho người mua thì không thuộc trường hợp được hủy hóa đơn theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 nêu trên.

Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót thì Công ty thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và đối chiếu với quy định tại các văn bản pháp luật để áp dụng theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời để Công ty được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phòng TTKT (Web);
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, Phòng TTHT(My), *mu*
(240705/ZV09/0001/7401/020434695)

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Thành